

Số: /KH-UBND *Bạch Thông, ngày tháng 11 năm 2023*

**KẾ HOẠCH**  
**Phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp**  
**tại huyện Bạch Thông giai đoạn 2023-2025**

Căn cứ Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp tại tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch số 711/KH-UBND ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp tại tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2025. Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông xây dựng kế hoạch phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Mục tiêu chung:** Góp phần làm giảm gánh nặng bệnh ký sinh trùng thường gặp tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

**2.1. Mục tiêu 1:** Đánh giá mức độ lưu hành của nhóm bệnh ký sinh trùng như bệnh giun truyền qua đất, bệnh giun đường ruột, bệnh sán lá gan truyền qua thức ăn, bệnh ký sinh trùng truyền từ động vật sang người... và xây dựng được bản đồ dịch tễ của bệnh và nhóm bệnh ký sinh trùng.

**2.2. Mục tiêu 2:** Đề xuất biện pháp can thiệp và xây dựng kế hoạch phòng chống ký sinh trùng phù hợp cho từng nhóm bệnh, từng vùng dịch tễ.

**III. NỘI DUNG:**

**1. Tập huấn về phân vùng dịch tễ ký sinh trùng:**

Cử nhân lực tham gia tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế tuyến xã và huyện, về phân vùng dịch tễ ký sinh trùng.

**2. Thu thập tài liệu, kết quả điều tra bệnh ký sinh trùng 2018 - 2022:**

- Tiến hành thu thập số liệu từ các tài liệu liên quan như: báo cáo, đề tài nghiên cứu khoa học, các đợt điều tra bệnh giun, sán tại các xã do tuyến tỉnh và Trung ương thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2022.

- Thiết kế mẫu thu thập số liệu giai đoạn 2018 - 2022 theo xã, huyện, tỉnh.

**3. Điều tra phân vùng dịch tễ ký sinh trùng:**

- Thực hiện các đợt điều tra đánh giá tỉ lệ nhiễm giun, sán tại các xã, thị trấn (ưu tiên các vùng dịch tễ và các đối tượng có nguy cơ cao).

- Tổng hợp số liệu từ các đội điều tra, xử lý số liệu, đánh giá mức độ nguy cơ và xây dựng bản đồ phân vùng cho tất cả các xã trên địa bàn theo hướng dẫn kèm theo Quyết định số 5003/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế.

#### **4. Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh ký sinh trùng theo vùng dịch tễ:**

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh ký sinh trùng theo vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng và triển khai các hoạt động can thiệp phù hợp để phòng chống các bệnh ký sinh trùng có tại địa phương.

- Đảm bảo kinh phí mua thuốc, hóa chất, vật tư, sinh phẩm,... phục vụ công tác chẩn đoán và điều trị cho từng vùng dịch tễ.

#### **5. Hoạt động truyền thông phòng chống bệnh ký sinh trùng:**

- Phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể để tổ chức các hoạt động truyền thông phòng chống bệnh giun, sán tại cộng đồng cho người dân như: vận động các gia đình và người dân thực hiện vệ sinh cá nhân, rửa tay sạch, ăn uống hợp vệ sinh, cho trẻ uống thuốc tẩy giun sán theo hướng dẫn, vận động những người có nguy cơ nhiễm giun, sán đến cơ sở y tế để khám phát hiện sớm và được điều trị kịp thời.

- Phối hợp giữa y tế cơ sở và trường học truyền thông về nguyên nhân, tác hại, các biện pháp phòng chống bệnh giun, sán và lợi ích của việc tẩy giun định kỳ cho giáo viên, học sinh, phụ huynh.

- Áp dụng đa dạng các hình thức truyền thông để phù hợp với từng nhóm đối tượng như tờ rơi, áp phích, khẩu hiệu, phát thanh, viết tin bài...

### **IV. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:**

#### **1. Bước 1: Tổ chức tập huấn về phân vùng dịch tễ ký sinh trùng:**

Cử nhân lực tham gia tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế tuyến huyện, xã về phân vùng dịch tễ ký sinh trùng do tuyến trên tổ chức.

#### **2. Bước 2: Thu thập số liệu và điều tra phân vùng dịch tễ ký sinh trùng:**

##### **2.1. Thành lập các đội điều tra phân vùng dịch tễ ký sinh trùng của huyện, xã:**

- Tại huyện: Trung tâm Y tế huyện thành lập đội phân vùng dịch tễ tuyến huyện.  
- Tại các xã, thị trấn (gọi chung là tuyến xã): Trung tâm Y tế chỉ đạo, hướng dẫn thành lập đội phân vùng dịch tễ tuyến xã.

##### **2.2. Thiết kế các biểu mẫu thu thập số liệu:**

Trung tâm Y tế phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh chỉ đạo thiết kế biểu mẫu và cung cấp cho các tuyến để thực hiện.

##### **2.3. Thu thập số liệu ký sinh trùng giai đoạn 2018-2022:**

Trung tâm Y tế phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thu thập số liệu từ các tài liệu liên quan như: báo cáo, đề tài nghiên cứu khoa học, các đợt điều tra bệnh giun, sán tại địa phương do tuyến tỉnh và Trung ương thực hiện trong giai đoạn 2018-2022 theo các biểu mẫu.

##### **2.4. Tổ chức điều tra phân vùng dịch tễ ký sinh trùng:**

###### **2.4.1. Đơn vị phân vùng:** Phân vùng theo cấp xã.

###### **2.4.2. Địa điểm phân vùng, lộ trình thực hiện:**

- Tổ chức thực hiện điều tra phân vùng dịch tễ ký sinh trùng tại tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Cấp huyện, chọn 03 đơn vị đại diện: 01 thị trấn và 02 xã.

- Tại mỗi đơn vị cấp xã chọn ngẫu nhiên 03 thôn/tổ phố (gọi chung là thôn); tại mỗi thôn chọn ngẫu nhiên 25-30 hộ gia đình; tại mỗi hộ gia đình được chọn 2-3 người trong hộ để xét nghiệm.

- Lộ trình thực hiện dự kiến năm 2025.

#### **2.4.3. Đối tượng điều tra:**

a) Đối tượng xét nghiệm.

- Cỡ mẫu: 200 mẫu/xã.

- Là người từ 02 tuổi trở lên đến 65 tuổi.

b) Đối tượng phỏng vấn:

- Số lượng: 150 người/xã.

- Là người từ 16 tuổi trở lên.

#### **2.4.4. Các bệnh ký sinh trùng được sử dụng để phân vùng tại huyện**

Căn cứ theo hướng dẫn tại Quyết định số 5003/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, dựa trên đặc điểm dịch tễ, sinh cảnh và điều kiện nguồn lực thực tế (*kinh phí, nhân lực, khả năng xét nghiệm, chẩn đoán,...*) tiến hành lựa chọn 07 loại bệnh cần ưu tiên đánh giá trong giai đoạn 2023-2025 như sau:

- Bệnh giun truyền qua đất: Bệnh giun đũa; bệnh giun tóc; bệnh giun móc.

- Bệnh giun đường ruột khác: Bệnh giun kim.

- Các bệnh ký sinh trùng truyền từ động vật sang người: Bệnh ấu trùng sán dây chó Echinococcus; bệnh ấu trùng sán lợn; bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo.

#### **2.4.5. Các kỹ thuật xét nghiệm:**

- Xét nghiệm phân bằng kỹ thuật Kato-Katz, nếu có nghi ngờ giun kim thì dùng kỹ thuật giấy bóng kính để khẳng định.

- Kỹ thuật ELISA xét nghiệm phát hiện kháng thể kháng ký sinh trùng.

- Phỏng vấn các đối tượng bằng bộ câu hỏi KAP để xác định yếu tố liên quan đến nhiễm ký sinh trùng.

#### **2.4.6. Tiến hành điều tra phân vùng:**

a) Đội phân vùng dịch tễ tuyến huyện chịu trách nhiệm:

- Đầu mối liên hệ và phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương thực hiện các hoạt động điều tra phân vùng dịch tễ trên địa bàn huyện khi có yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng, điều tra và đánh giá các yếu tố nguy cơ nhiễm ký sinh trùng.

- Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ các đội phân vùng dịch tễ tuyến xã thực hiện hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng đồng thời thông kê, báo cáo kết quả theo quy định.

- Tổng hợp kết quả điều tra toàn huyện.

b) **Đội phân vùng dịch tễ tuyến xã** chịu trách nhiệm:

- Triển khai hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng trên địa bàn theo hướng dẫn của tuyến huyện và tuyến tỉnh.

- Phối hợp với tuyến trên tiến hành các hoạt động điều tra phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo nhân viên Y tế tuyến xã phối hợp tiến hành các hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng và các hoạt động phòng chống bệnh ký sinh trùng sau phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn và vận động nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh ký sinh trùng.

- Thực hiện báo cáo kết quả hoạt động phân vùng tại địa phương mình gửi lên tuyến trên theo quy định.

#### **2.4.7. Phân vùng và xây dựng bản đồ phân vùng:**

a) **Chỉ số đánh giá.**

- Sử dụng chỉ số tỉ lệ nhiễm bệnh ký sinh trùng và các chỉ số về yếu tố liên quan để phân loại các vùng dịch tễ.

- Cách tính chỉ số, phương pháp phân tích và xử lý số liệu, phương pháp vẽ bản đồ phân vùng theo hướng dẫn tại Quyết định số 5003/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế.

b) **Xây dựng bản đồ phân vùng.**

- Nhập số liệu của từng xã, tổ chức đánh giá mức độ nguy cơ và xây dựng bản đồ phân vùng cho các xã, thị trấn theo hướng dẫn tại Quyết định số 5003/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế.

- Các vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng, gồm có: Vùng không lưu hành bệnh; vùng có nguy cơ với bệnh ký sinh trùng; vùng lưu hành bệnh nhẹ; vùng lưu hành bệnh vừa; vùng lưu hành bệnh nặng.

**3. Bước 3: Tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả điều tra phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng tại huyện**

**4. Bước 4: Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh ký sinh trùng theo vùng dịch tễ:**

Căn cứ kết quả điều tra đánh giá và phân vùng dịch tễ của từng địa phương, tiến hành xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh ký sinh trùng và đề xuất các giải pháp can thiệp phù hợp với từng vùng dịch tễ, đảm bảo nhu cầu thuốc, hóa chất, vật tư, sinh phẩm, kinh phí... phục vụ công tác chẩn đoán và điều trị các bệnh ký sinh trùng.

#### **5. Bước 5: Tăng cường truyền thông phòng chống bệnh ký sinh trùng:**

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống ký sinh trùng tới cộng đồng bằng các phương tiện thông tin thích hợp, đặc biệt truyền thông giáo dục sức khỏe trực tiếp cho đối tượng đích nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường thực hành phòng chống của người dân, cộng đồng và của xã hội.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, trường học để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác truyền thông phòng chống bệnh ký sinh trùng.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

- Sử dụng nguồn kinh phí địa phương thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số hằng năm.

- Tổng kinh phí dự kiến khoảng 46.000.000đồng (*Bốn mươi sáu triệu đồng*).

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

##### **1. Trung tâm Y tế huyện:**

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan và các địa phương triển khai có hiệu quả kế hoạch phân vùng dịch tễ các bệnh ký sinh trùng thường gặp tại huyện Bạch Thông giai đoạn 2023 - 2025; chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền và kiểm tra, giám sát công tác phân vùng dịch tễ các bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

- Cập nhật diễn biến tình hình ký sinh trùng, đánh giá các yếu tố nguy cơ và hướng dẫn thực hiện hoặc đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện theo thẩm quyền các biện pháp triển khai hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính-Kế hoạch huyện xây dựng kế hoạch, kinh phí để thực hiện các hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng theo kế hoạch.

- Chỉ đạo, phân công đơn vị trực thuộc làm đầu mối tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng theo các hướng dẫn của Bộ Y tế; đề xuất, thực hiện việc phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng có thể nhanh hơn kế hoạch và có tính toàn diện cho địa phương khi có điều kiện; tổ chức thực hiện hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng, điều tra và đánh giá các yếu tố nguy cơ, lập bản đồ dịch tễ bệnh ký sinh trùng. Thực hiện tổng hợp, báo cáo số liệu bệnh ký sinh trùng theo quy định.

- Hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật và cử nhân lực y tế tham gia tập huấn, triển khai thực hiện các hoạt động phân vùng bệnh ký sinh trùng; triển khai giám sát tình hình ký sinh trùng tại các vùng trọng điểm, vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng; triển khai hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Y tế; phối hợp cùng tuyến trung ương, tuyến tỉnh tiến hành các hoạt động điều tra phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng trên địa bàn các xã, thị trấn.

## **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện:**

Chủ trì phối hợp với Trung tâm Y tế, phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan đẩy mạnh thực hiện chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nhằm góp phần nâng cao hiệu quả phòng, chống bệnh ký sinh trùng.

## **3. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện:**

Phối hợp với Trung tâm Y tế, căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác để tham mưu cân đối, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác phân vùng dịch tễ các bệnh ký sinh trùng thường gặp tại huyện Bạch Thông giai đoạn 2023 - 2025 và hướng dẫn việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đảm bảo đúng quy định.

## **4. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện:**

Tiếp tục phối hợp với ngành Y tế và các ngành liên quan tuyên truyền về phương pháp phòng, chống các bệnh ký sinh trùng, đặc biệt là các vùng lưu hành bệnh để người dân biết, phối hợp thực hiện.

## **5. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:**

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các đơn vị chỉ đạo, triển khai các hoạt động phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng, đặc biệt quan tâm đến công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng tại các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn.

- Hướng dẫn học sinh, giáo viên, phụ huynh các biện pháp phòng bệnh, phát hiện sớm các trường hợp bệnh để thông báo cho gia đình và đơn vị y tế xử lý kịp thời. Đưa nội dung giáo dục sức khỏe và kiến thức phòng chống bệnh ký sinh trùng như: ăn chín, uống sôi, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh trường lớp và lợi ích, hiệu quả của việc uống thuốc tẩy giun... vào các buổi học ngoại khóa. Tổ chức các hoạt động tìm hiểu về một số bệnh ký sinh trùng thường gặp, cách phòng tránh trong trường học...

## **6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

- Chỉ đạo, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phân vùng dịch tễ các bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn giai đoạn 2023-2025.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cấp xã theo kế hoạch.

- Các xã, thị trấn thuộc vùng lưu hành bệnh ký sinh trùng tổ chức triển khai các biện pháp can thiệp theo kế hoạch và hướng dẫn của ngành Y tế.

### **7. Các ban, ngành, đoàn thể huyện:**

Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể cấp xã chủ động phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị có liên quan triển khai các nội dung công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn.

Trên đây là kế hoạch phân vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp tại huyện Bạch Thông giai đoạn 2023-2025, các đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UB MTTQ VN và các hội, đoàn thể huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Luân**